

Số: 3175/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 27 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch hành động triển khai Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3529/SKHĐT-KTN ngày 05 tháng 9 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động triển khai Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 2.** Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

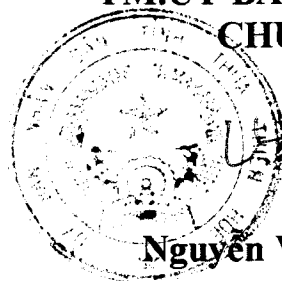
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/c);
- Bna Thường vụ tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước - CN TT. Huế;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, TH, XDCB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Phương**

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

**Triển khai Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.**  
*(ban hành kèm theo Quyết định số 3175/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

Thực hiện Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030; UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với nội dung như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

a) Nhằm triển khai tổ chức thực hiện Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050; Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030.

b) Góp phần thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nhằm đạt được thịnh vượng về nền kinh tế, bền vững về môi trường và công bằng xã hội, hướng tới nền kinh tế xanh, trung hòa cac-bon và đóng góp vào mục tiêu hạn chế sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu.

c) Góp phần chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh hóa các ngành kinh tế, áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn thông qua khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và năng lượng dựa trên nền tảng khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số, phát triển kết cấu hạ tầng bền vững để nâng cao chất lượng tăng trưởng, phát huy lợi thế cạnh tranh và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

d) Góp phần quan trọng xây dựng lối sống xanh kết hợp với nếp sống đẹp truyền thống để tạo nên đời sống chất lượng cao hài hòa với thiên nhiên. Thực hiện đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới đảm bảo các mục tiêu tăng trưởng xanh, bền vững, tạo lập văn hóa tiêu dùng bền vững trong bối cảnh hội nhập thế giới.

**2. Yêu cầu**

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định, kế hoạch, văn bản hướng dẫn, công tác kiểm tra, báo cáo,... liên quan đến triển khai tổ chức thực hiện Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng

Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030;

b) Các Sở, ngành được giao nhiệm vụ cần phối hợp chặt chẽ đảm bảo kế hoạch được thực hiện nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ; chịu trách nhiệm về việc chậm trễ đối với các công việc được giao theo Kế hoạch.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

1. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các định hướng, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 và Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 20/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0; Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 27/5/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0; Kế hoạch hành động số 137-KH/TU ngày 09/01/2020 về việc thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030.

2. Lồng ghép việc thực hiện phát triển tăng trưởng xanh trong phát triển kinh tế xã hội; tích hợp kết quả đánh giá vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các kế hoạch liên quan đến huy động nguồn lực và phân bổ ngân sách các cấp, các ngành theo thẩm quyền.

3. Lồng ghép phát triển các hoạt động thực hiện Quyết định 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 và Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6//2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Tăng cường đối thoại công - tư về tăng trưởng xanh, trên cơ sở phát huy trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu, vướng mắc của doanh nghiệp, từ đó có biện pháp tháo gỡ, hỗ trợ phù hợp hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ, hỗ trợ ở mức độ phù hợp.

5. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa tăng trưởng xanh; phổ biến những quy định, chính sách thúc đẩy tăng trưởng xanh và trách nhiệm của xã hội; khuyến khích những hành động thiết thực về lối sống, tiêu dùng

xanh hài hòa với thiên nhiên gắn với các giá trị văn hóa truyền thống, chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai trong các chương trình mục tiêu quốc gia cùng các kênh truyền thông của các cơ quan, ban ngành, địa phương.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước gắn kết với các mục tiêu tăng trưởng xanh. Tích hợp tăng trưởng xanh vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội các ngành, lĩnh vực, các vùng theo hướng tăng cường tính liên ngành, liên vùng, thúc đẩy các ngành xanh, giảm phát thải khí nhà kính và các chất gây ô nhiễm, sử dụng hiệu quả tài nguyên, ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn, nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai, chú trọng các vùng dễ bị tổn thương. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong giám sát, đánh giá thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh và mức độ xanh hóa của nền kinh tế.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm công xanh, tích hợp các tiêu chí mua sắm xanh vào quá trình lựa chọn nhà thầu, quan tâm đào tạo nghiệp vụ mua sắm công xanh, đổi mới hoạt động dịch vụ công theo hướng xanh.

- Hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách về đầu tư nhằm tạo lập môi trường đầu tư thuận lợi, chủ động huy động mọi nguồn lực hỗ trợ thực hiện tăng trưởng xanh, chuyển đổi xanh. Xây dựng chính sách, công cụ về huy động nguồn lực cho tăng trưởng xanh, chuyển đổi xanh.

- Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục nhiệm vụ, hoạt động triển khai thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế trong tháng 3 năm 2023; trong đó, phân công cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp thực hiện, thời gian và kết quả hoàn thành; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; thực hiện tham mưu UBND tỉnh báo cáo thường niên, sơ kết giữa kỳ vào năm 2025, tổng kết thực hiện vào năm 2030 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

#### **2. Sở Văn hóa và Thể thao**

- Xây dựng hệ thống các chuẩn mực, giá trị văn hóa sống xanh, lối sống xanh gắn với các giá trị văn hóa truyền thống.

#### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về tăng trưởng xanh. Truyền thông về các chuẩn mực, giá trị văn hóa sống xanh, lối sống xanh trong ngành giáo dục, cộng đồng dân cư và các đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp.

- Triển khai có hiệu quả Đề án Phát triển dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 định hướng đến năm 2025 tại Quyết định số 1779/QĐ-

UBND ngày 10/8/2018 và Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 10/9/2018 của UBND tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Chương trình số 120/Ctr-UBND ngày 23/3/2022.

#### **4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Nghiên cứu, khảo sát, thống kê số liệu, định kỳ dự báo nhu cầu và khả năng cung ứng nguồn nhân lực cho các ngành nghề xanh, phổ biến, cung cấp thông tin về thị trường việc làm xanh và tạo điều kiện khuyến khích phát triển nguồn nhân lực cho các ngành nghề xanh. Xây dựng các chương trình giáo dục nghề nghiệp và tổ chức đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu tăng trưởng xanh.

- Tổ chức thực hiện các chính sách khuyến khích, ưu đãi tạo việc làm xanh; chính sách an sinh xã hội, trợ giúp xã hội cho các nhóm dễ bị tổn thương, các chủ thể bị ảnh hưởng trong quá trình tăng trưởng xanh.

- rà soát xây dựng và bổ sung các chính sách ưu đãi, hỗ trợ để phát triển nguồn nhân lực và tiếp cận với các nguồn lực (vốn, thông tin, dịch vụ xã hội,...) cho các nhóm yếu thế (phụ nữ, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người nghèo, người già) và các nhóm bị ảnh hưởng tiêu cực đến việc làm trong quá trình chuyển đổi nền kinh tế.

#### **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất các nhiệm vụ ứng dụng khoa học công nghệ thân thiện với môi trường vào các ngành nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ liên quan; thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ vào thực hiện tăng trưởng xanh.

- Đẩy mạnh tăng trưởng xanh dựa trên đầu tư cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Nghiên cứu, lồng ghép các tiêu chí về tăng trưởng xanh gắn với ứng dụng khoa học và công nghệ trong từng ngành, nghề cụ thể trong các quy hoạch Đề án, dự án liên quan tới tăng trưởng xanh, kinh tế xanh, phát triển bền vững"- Đẩy mạnh tăng trưởng xanh dựa trên đầu tư cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

#### **6. Sở Ngoại vụ**

- Tăng cường và nâng cao chất lượng hội nhập kinh tế quốc tế, hợp tác và huy động nguồn lực hỗ trợ của các tổ chức nước ngoài về tăng trưởng xanh, thực hiện tốt các cam kết quốc tế về phát triển bền vững và biến đổi khí hậu, tham gia vào các tổ chức, diễn đàn sáng kiến mới có liên quan đến tăng trưởng xanh.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong tiếp nhận tài trợ nước ngoài theo hướng đơn giản hóa, cung cấp, phổ biến thông tin minh bạch về quá trình

thực hiện tăng trưởng xanh cho các tổ chức nước ngoài. Tham gia tổ chức hoạt động, chia sẻ, học tập kinh nghiệm, nâng cao năng lực, phối hợp nghiên cứu chuyển giao công nghệ thực hiện tăng trưởng xanh.

### **7. Sở Công Thương**

- Tổ chức tích hợp và tăng cường giám sát thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh trong xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng theo hướng xanh, đảm bảo phát triển năng lượng bền vững.

- Xây dựng chính sách khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo theo hướng minh bạch và ổn định, hỗ trợ mô hình dự án sản xuất nhiên liệu xanh, nhiên liệu sinh học.

- Nâng cao hiệu suất và hiệu quả sử dụng năng lượng, giảm mức tiêu hao năng lượng trong hoạt động sản xuất và công nghiệp; đẩy mạnh khai thác có hiệu quả và tăng tỷ trọng các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới trong sản xuất và tiêu thụ năng lượng. Triển khai giải pháp quản lý và công nghệ trong khai thác, chế biến khoáng sản, chú trọng chế biến sâu, tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế cao.

- Xây dựng hoàn thiện thể chế chính sách về phát triển công nghiệp. Áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong xây dựng, vận hành, quản lý các cụm công nghiệp; từng bước hướng đến phát triển cụm công nghiệp sinh thái và bền vững. Thúc đẩy sử dụng hiệu quả tài nguyên và sản xuất sạch hơn trong các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### **8. Sở Giao thông vận tải**

- Hoàn thiện chính sách, quy hoạch phát triển cơ sở hạ tầng giao thông, phương tiện vận tải, dịch vụ logistics theo hướng xanh. Thúc đẩy chuyển đổi sang phương tiện giao thông công cộng, phương tiện giao thông vận tải sử dụng năng lượng sạch; phát triển công nghiệp sản xuất phương tiện sử dụng năng lượng thân thiện với môi trường.

- Ưu tiên phát triển hệ thống vận tải công cộng đô thị với sự tham gia của mọi thành phần kinh tế trong đầu tư phương tiện, khai thác vận tải hành khách công cộng; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, dịch vụ hỗ trợ phục vụ vận tải hành khách công cộng trên địa bàn tỉnh; tăng cường khả năng kết nối và thúc đẩy phát triển vận tải đa phương thức. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động giao thông vận tải.

- Khuyến khích các loại phương tiện sử dụng năng lượng sạch, tiết kiệm, hiệu quả và công nghệ thân thiện với môi trường trong đó có phương tiện giao thông điện; giao thông xanh, quy hoạch giao thông theo hướng xanh, bền vững, thân thiện môi trường.

- Ưu tiên các nguồn lực để đầu tư, hoàn thiện và khai thác kết cấu hạ tầng giao thông xanh đảm bảo hiệu quả về kinh tế và bảo vệ môi trường, góp phần

giảm phát thải khí nhà kính, tăng cường khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu và nước biển dâng cao.

### **9. Sở Xây dựng**

- Quy hoạch và phát triển đô thị tăng trưởng xanh theo hướng đô thị thông minh bền vững, phát thải thấp, có năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai dựa trên nền tảng công nghệ số. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị theo hướng hạ tầng xanh, hạ tầng thông minh, có năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai.

- Thúc đẩy phát triển công trình xanh, công trình sử dụng năng lượng hiệu quả và có năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai, công trình phát thải Cac-bon thấp.

- Ưu tiên phát triển công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng xanh, thân thiện với môi trường, tăng cường sử dụng nguyên vật liệu tái chế trong sản xuất vật liệu xây dựng theo mô hình kinh tế tuần hoàn nhằm tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường sử dụng vật liệu xây không nung trên địa bàn tỉnh đến năm 2030 theo Quyết định số 2171/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển vật liệu xây không nung tại Việt Nam đến năm 2030.

### **10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Hoàn thiện chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình cho phát triển nông nghiệp hiện đại, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp xanh, sạch, bền vững, thông minh, có năng lực chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ thúc đẩy sản xuất nông, lâm, thủy sản theo hướng xanh, thông minh, ứng dụng quy tắc kinh tế tuần hoàn, bền vững, có năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai, tăng cường hấp thụ và lưu giữ cac-bon dựa trên hệ sinh thái ngành nông, lâm nghiệp. Phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn và chuỗi giá trị nông sản xanh, sản xuất tập trung theo quy mô trang trại.

- Xây dựng nông thôn mới theo hướng hiệu quả, bền vững, nâng cao chất lượng bảo vệ môi trường và xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp và an toàn.

- Thực hiện các chương trình, dự án áp dụng tiêu chí tăng trưởng xanh trong phát triển các chuỗi giá trị nông sản chủ lực nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo giá trị gia tăng và sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước, vật tư đầu vào nhằm giảm suy thoái tài nguyên, ô nhiễm môi trường.

- Tổ chức, triển khai có hiệu quả các Đề án Phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng xanh, bền vững giai đoạn 2021-2025, Phát triển nông nghiệp hữu cơ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022-2026 và định hướng đến 2030 (sau khi được phê duyệt).

- Phát triển và hiện đại hóa cơ sở hạ tầng thủy lợi liên kết đồng bộ với hệ thống kết cấu hạ tầng các ngành và lĩnh vực khác, tăng cường đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước và phòng chống thiên tai, quản lý tổng hợp tài nguyên nước theo lưu vực sông.

- Ứng dụng công nghệ số, xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý tài nguyên nước. Xây dựng hệ thống hiện đại hỗ trợ quản lý, vận hành và khai thác hệ thống thủy lợi, thủy điện hiệu quả và an toàn.

### **11. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Tăng cường quản lý và phát triển các mô hình quản lý tổng hợp chất thải theo hướng kinh tế tuần hoàn, tăng cường các giải pháp phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái sử dụng, tái chế và sử dụng chất thải rắn. Ưu tiên phát triển và ứng dụng các công nghệ xử lý, tái chế chất thải theo hướng chuyển hóa chất thải thành tài nguyên, nguyên liệu sản xuất và thu hồi năng lượng nhằm bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn.

- Thực hiện kiểm soát các nguồn ô nhiễm môi trường; phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; quản lý, xử lý chất thải theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao; xử lý các vấn đề môi trường trọng điểm, cấp bách liên quan đến quản lý chất thải rắn, chất lượng không khí, môi trường làng nghề, môi trường nước và các lưu vực sông, môi trường biển và hải đảo; khắc phục ô nhiễm, suy thoái môi trường; duy trì, cải thiện chất lượng và vệ sinh môi trường.

- Xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng không khí, cơ chế phối hợp, biện pháp quản lý chất lượng môi trường không khí liên vùng, liên tỉnh. Tăng cường đầu tư, nâng cấp, lắp đặt, vận hành thiết bị quan trắc khí thải tự động, liên tục và ưu tiên thực hiện đối với các nguồn khí thải lớn của khu công nghiệp. Thực hiện kiểm kê, xây dựng cơ sở dữ liệu về phát thải các chất ô nhiễm không khí tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, khắc phục tình trạng suy thoái đất và hoang mạc hóa, xử lý, phục hồi ô nhiễm hóa chất tồn tại trong đất. Tăng cường bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên và bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển kinh tế biển xanh.

- Hoàn thiện chính sách và cơ chế quản lý về sử dụng nước tiết kiệm, tuần hoàn nước, đảm bảo an ninh tài nguyên nước và bình đẳng giữa các đối tượng sử dụng nước.

### **12. Sở Tài chính**

- Chủ trì, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí các nhiệm vụ chi thường xuyên liên quan đến việc thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

### **13. Sở Y tế**

- Nghiên cứu, triển khai ứng dụng các mô hình ứng dụng công nghệ xanh, sử dụng năng lượng sạch trong đầu tư xây dựng mới và nâng cấp các hệ thống xử lý chất thải y tế tại các cơ sở y tế.



- Đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng theo hướng nâng cao năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu và ô nhiễm không khí của người dân.

- Triển khai các mô hình ứng dụng công nghệ xanh, sử dụng năng lượng sạch, trong xử lý chất thải y tế.

- Chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch, định hướng tập trung xử lý chất thải y tế nguy hại theo mô hình cụm, mô hình tập trung, hạn chế việc xử lý phân tán tại các cơ sở y tế tại các địa phương.

#### **14. Sở Du lịch**

- Hoàn thiện chính sách quản lý phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh và bền vững. Triển khai áp dụng mô hình phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại các khu du lịch, điểm du lịch; xây dựng tiêu chí và triển khai dán nhãn du lịch xanh cho các cơ sở kinh doanh du lịch.

- Xây dựng, triển khai hiệu quả Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2045, gắn với kinh tế xanh, kinh tế biển xanh.

- Ưu tiên phát triển các loại hình du lịch theo hướng tăng trưởng xanh (du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp và nông thôn, du lịch nghỉ dưỡng biển đảo gắn với phát triển kinh tế biển xanh, du lịch thể thao mạo hiểm đảm bảo các tiêu chuẩn, tiêu chí xanh,...) phát triển sản phẩm du lịch xanh. Định hướng xây dựng các tour du lịch, gói sản phẩm du lịch với chủ đề du lịch xanh như: nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe, du lịch kết hợp khám chữa bệnh, thưởng thức ẩm thực, sáng tạo các sản phẩm/điểm check-in du lịch sinh thái gắn với sông hồ, suối thác và đầm phá; hình thành các điểm vui chơi giải trí mới, các điểm dịch vụ về đêm, các tour du lịch với tiêu chí xanh - bền vững, bảo tồn di sản văn hóa, sử dụng năng lượng tái tạo, có trách nhiệm với cộng đồng.

- Xây dựng và ban hành “Bộ tiêu chí du lịch xanh” cho các mảng: khách sạn, homestay, khu nghỉ dưỡng, dịch vụ lữ hành, điểm du lịch áp dụng trên toàn quốc. Trên cơ sở đó các cơ quan quản lý, các doanh nghiệp du lịch vận dụng trong quá trình đầu tư, quy hoạch và kinh doanh. Đồng thời đó cũng là căn cứ để công nhận sản phẩm du lịch xanh như “tour xanh”, “khách sạn xanh”, “nhà hàng xanh”, “khu nghỉ dưỡng xanh”... để du khách dễ dàng nhận diện và đăng ký sử dụng.

#### **15. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Nâng cao nhận thức của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục về vai trò, ý nghĩa và định hướng hoạt động thực hiện tăng trưởng xanh, tăng cường phối hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội để hình thành phong cách, ý thức sống xanh trong nhà trường và xã hội.

#### **16. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh**

- Triển khai áp dụng tiêu chí tăng trưởng xanh trong xây dựng, quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác xúc tiến các dự án đầu tư đáp ứng các tiêu chí tăng trưởng xanh, trong đó chú trọng các dự án có tính chất liên kết vùng gắn với việc thích ứng biến đổi khí hậu.

#### **17. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

Chủ động nghiên cứu, lồng ghép, phát triển mô hình tăng trưởng xanh trong các hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế của quân đội, nhiệm vụ kết hợp kinh tế với quốc phòng; áp dụng các giải pháp phát triển tăng trưởng xanh trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ: Tăng gia sản xuất, xây dựng đơn vị xanh, sạch, đẹp; sản xuất và tiêu dùng bền vững; sử dụng năng lượng tái tạo trong các hoạt động đảm bảo của quân đội.

#### **18. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế**

Triển khai các cơ chế tài chính, tín dụng nhằm hỗ trợ cho các dự án tăng trưởng xanh, bảo đảm phù hợp với các mục tiêu tăng trưởng xanh; ngân hàng xanh; các dự án đầu tư xanh.

#### **19. UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế**

- Chủ động xây dựng, thực hiện lộ trình và các nhiệm vụ, giải pháp để tạo thuận lợi cho các mô hình, dự án tăng trưởng xanh; giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng, các chương trình sản xuất, tiêu dùng bền vững trên địa bàn.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này trên địa bàn quản lý

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phát triển tăng trưởng xanh và các nội dung liên quan khác nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội.

Trên đây là Kế hoạch hành động triển khai Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Yêu cầu các sở, ngành, địa phương, đơn vị tập trung tổ chức thực hiện; trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch, các sở, ngành và địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.